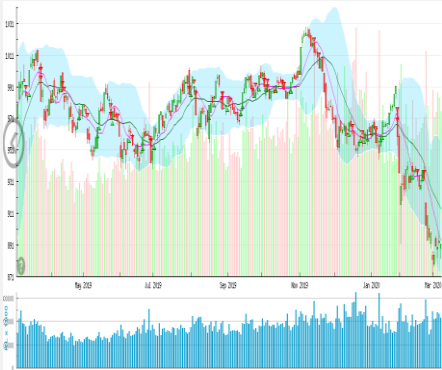


Vn-index
891,44 -0,21% ↑ 167 □ 73 ↓ 179

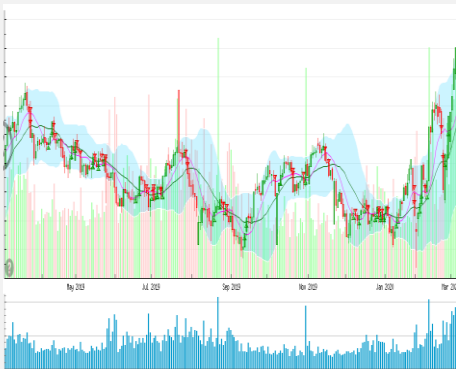
XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Thị trường hồi phục vào phiên chiều nhờ lực đẩy của nhóm cổ phiếu ngân hàng như VCB, BID và nhóm cổ phiếu họ nhà Vin như VIC, VHM, VRE. Những nhóm khác như dầu khí, dệt may, bất động sản có phiên giảm điểm nhẹ và đang tích lũy dao động trong biên độ hẹp. Nhìn chung thị trường khó có thể phục hồi mạnh vào thời điểm hiện tại khi tình hình dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp và ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế toàn cầu. Ở những thời điểm thiếu vắng dòng tiền lớn như hiện tại cơ hội trading sẽ đến ở thị trường phái sinh khi nhà đầu tư có thể kiếm được lợi nhuận theo chiều giá xuống.

Hnx-index
113,66 -1,19% ↑ 70 □ 67 ↓ 66

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Vnindex tạo nền rút chân khi chạm vùng hỗ trợ 884-890 điểm và tiệm cận vùng cản Ma10 tại ngưỡng 893 điểm. Hiện chỉ số vẫn đang trong xu thế hồi phục sau phiên tạo đáy ngày 28/02/2020. Hiện ngưỡng hỗ trợ 2 năm của Vnindex là vùng 870-880 điểm và các chỉ báo như RSI, MFI cũng đã tiệm cận vùng quá bán. Tuy vậy chúng tôi cho rằng PTKT tại thời điểm có nhiều tin tức vĩ mô bất ngờ như hiện tại không có quá nhiều tác dụng. Chỉ số có thể xuyên thủng vùng đáy dễ dàng nếu xuất hiện các tin tức mang yếu tố bất ngờ.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Sau quá trình giảm điểm khá mạnh tuần từ 24-28/2/2020 thị trường có sự hồi phục và đang giao dịch trôi sụt quanh vùng đáy ngắn hạn và dài hạn. Vnindex đang mạnh hơn so với chứng khoán thế giới và có sự phân hóa rất tốt với số mã giảm điểm mạnh không đáng kể trong khi vẫn tồn tại nhiều CP tăng điểm mạnh mẽ như SHB, STB, LPB. Với tình hình kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế đang gặp ảnh hưởng nghiêm trọng do dịch bệnh, chúng tôi cho rằng rất khó để Vnindex hình thành xu thế tăng điểm mạnh, nhiều khả năng chỉ số sẽ tiếp tục xu thế hồi phục nhẹ trong thời gian ngắn sắp tới. Ngược lại, chúng tôi cũng cho rằng chỉ số có thể nhanh chóng phá thủng đáy được tạo trong 2 năm là vùng 870-880 nếu tình hình chứng khoán trong nước và thế giới xuất hiện những tin tức tiêu cực, tuy vậy nhà đầu tư không nên quá hoảng loạn bán tại những phiên giảm điểm mạnh mà chờ những phiên hồi phục để giảm tỷ trọng.

Với nhà đầu tư dài hạn, danh mục cổ phiếu tham khảo gồm có NTC, SZL, SIP, MFS, VEA, VGG, SJS, ABI, PHR. Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

DANH MỤC CỔ PHIẾU NGHỊ NGẮN HẠN

ST T	Mã CP	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	-	-	-	Chưa chốt
56	VTP	120	113	18/12/2019	140	107	-	-	-	Chưa chốt
60	STB	12,25	10,2	10/01/2020	12	9	-	-	-	Chưa chốt
61	CSV	21,25	21,1	21/01/2020	26	19	-	-	-	Chưa chốt

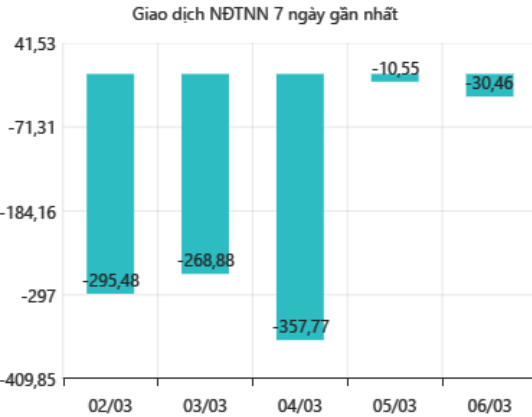
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR	-	26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt

30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5,1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGX		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
50	MSN		75,5	09/08/2019	85	67,5	70,5	29/11/2019	-7%	Đã chốt
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn
52	FPT		52,8	20/08/2019	60	47	56,5	29/11/2019	+7%	Đã chốt
55	ABI		30,5	7/11/2019	75,8	27			-	Loại khỏi danh mục do thanh khoản không đáp ứng các giao dịch ngắn hạn
53	SIP	87,3	92	25/09/2019	130	80	80	31/01/2020	-13%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
57	PHR	34,15	38,5	02/01/2020	51	34	34	03/02/2020	-11,6%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
58	SZL	40	39	16/01/2020	46	37	37	31/01/2020	-5,12%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
59	BSR	-	7,9	09/01/2020	10	7,2	8,5	22/01/2020	+8%	Đã chốt

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Sẽ có gói hỗ trợ tín dụng 285.000 tỷ đồng



Thông tin từ Vụ Tín dụng các ngành kinh tế (NHNN) cho biết, các TCTD đang xây dựng chương trình hỗ trợ, gói tín dụng để tiếp tục đầu tư cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi Covid-19 với tổng giá trị là 285.000 tỷ đồng trên toàn hệ thống - cao hơn so với con số 250.000 tỷ đồng được đề cập tại Hội nghị tăng cường các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong dịch Covid-19 diễn ra ngày 2/3.

Theo đó, sẽ có hơn 10 ngân hàng tham gia chương trình này, bao gồm 04 NHTMCP Nhà nước. Mức lãi suất tùy thuộc vào tình hình cụ thể của khách hàng và đơn vị bị ảnh hưởng để căn cứ, không có mức cố định. Bình quân, các TCTD sẽ giảm 0,5-1% so với mặt bằng lãi suất trên thị trường. Theo ông Nguyễn Quốc Hùng - Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, việc hỗ trợ này hoàn toàn đến từ các ngân hàng và không dùng nguồn ngân sách.

Ngay sau cuộc họp với NHNN cách đây hơn 3 tuần, các TCTD đã rà soát tình hình khách hàng vay vốn để chủ động xây dựng chương trình, kịch bản hành động nhằm tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay vốn. Bước đầu ghi nhận hỗ trợ trên 44.000 khách hàng với dư nợ khoảng 222.000 tỷ đồng thông qua các biện pháp như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay các khoản nợ hiện hữu, giảm lãi các vay các khoản cho vay mới, miễn giảm các loại phí, triển khai các chương trình, sản phẩm tín dụng... để chia sẻ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân khắc phục thiệt hại.

Fed khuyến cáo về các tác động kinh tế của dịch COVID-19

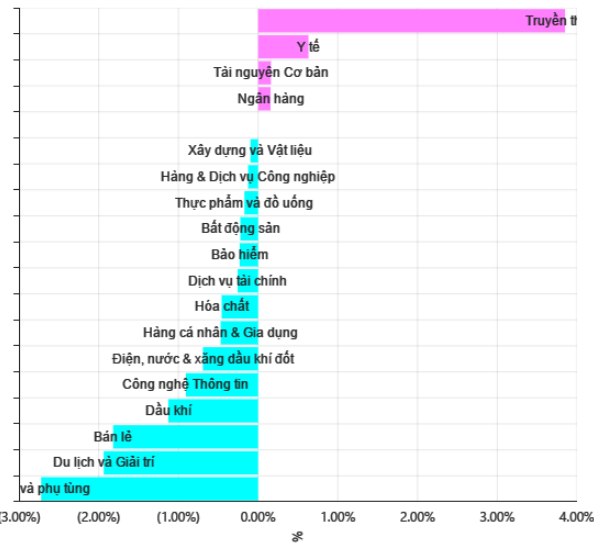
Dịch COVID-19 đã trở thành một trong những mối quan ngại về nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực tới nền kinh tế Mỹ, bên cạnh thuế quan và thị trường lao động bị thu hẹp. Trong báo cáo về tình hình kinh tế Mỹ có tên Sách màu Be, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) ngày 4/3 cho rằng dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19 do virus SARS-CoV-2 bùng phát đã tác động tiêu cực tới hoạt động đi lại và tiếp cận hàng hóa đối với các ngành sản xuất của Mỹ trong khi các doanh nghiệp trên toàn cầu tỏ ra quan ngại tình hình có thể xấu đi trong thời gian tới.

Theo báo cáo trên, trong bối cảnh các hoạt động của kinh tế Mỹ tiếp tục tăng trưởng ở mức vừa phải trong vài tuần qua, triển vọng của nền kinh tế lớn nhất thế giới này đang trở nên bất ổn hơn.

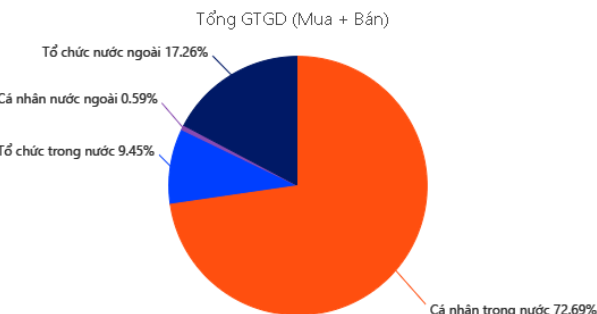
Các doanh nghiệp ở Mỹ hiện đang quan ngại về tình trạng đình trệ sẽ tiếp diễn trong vài tuần tới. Với nhận định cho rằng dịch COVID-19 sẽ có ảnh hưởng ngày càng sâu rộng đối với nền kinh tế Mỹ, báo cáo trên nhấn mạnh quyết định hạ lãi suất của Fed vào ngày 3/3 vừa qua là nhằm thúc đẩy niềm tin của doanh nghiệp và người tiêu dùng cũng như hỗ trợ nền kinh tế Mỹ.



TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
03/06/2020	VN30F2003	-0,44%	828,90	834,00	822,30	832,30	141.416	11.718,86
03/06/2020	VN30F2004	-1,05%	830,20	833,00	823,10	830,00	559	46,35
03/06/2020	VN30F2006	-0,65%	834,90	841,60	826,20	839,00	97	8,09
03/06/2020	VN30F2009	-0,90%	834,90	844,00	826,40	838,40	65	5,42

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VPS	10,7	7%	2.030		PLP	9,35	-6,97%	8.760	
AMD	3,06	6,99%	1.280.860		CMV	16,1	-6,94%	10	
QCG	5,97	6,99%	4.054.050		RIC	6,06	-6,91%	330	
LDG	6,9	6,98%	5.402.110		HRC	39,1	-6,90%	1.090	
PXT	1,23	6,96%	21.660		FDC	12,1	-6,56%	1.440	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
SPI	1	11,11%	61.000		ACM	0,5	-16,67%	73.400	
MSC	17,6	10%	100		MCF	9	-10%	1.900	
MEC	1,1	10%	26.100		HCT	22,6	-9,96%	200	
BXH	12,3	9,82%	3.000		TMX	13,7	-9,87%	200	
DC2	6,8	9,68%	67.200		PCG	8,3	-9,78%	2.200	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
MSN	54,4	6,88%		24.927.140	VIC	105	-0,57%		23.501.200
VCB	84,5	1,68%		20.390.560	CII	21,6	-4,85%		-20.397.020
LDG	6,9	6,98%		10.119.940	STB	12,25	0,41%		-18.827.350
VNM	104,2	-0,29%		9.842.010	HPG	22,4	0,22%		-12.979.230
GEX	17,5	2,34%		5.770.830	VJC	120,5	-2,03%		-11.275.270

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

***Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.*